

Bản án số: 575/2022/HSPT  
Ngày: 23-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông **Mai Xuân Thành**

*Các thẩm phán:* ông **Phạm Việt Cường**

ông **Nguyễn Tấn Long**

**- Thư ký phiên tòa:** bà **Văn Thị Mỹ Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** ông **Đỗ Xuân Ân**, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 500/2022/TLPT-HS ngày 27/10/2022 đối với bị cáo Lương Văn N bị xét xử về tội “Giết người” do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 103/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**Bị cáo có kháng cáo.**

Họ và tên: Lương Văn N, sinh năm 1998, tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú:, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn S (Đã chết) và bà Tào Thị T, sinh năm 1964; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022 đến nay, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: ông Lê Xuân Q – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Pháp lý, Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ma Thị O và Nguyễn Văn C có mối quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 23 giờ ngày 20/10/2021, sau khi đã uống rượu, C gọi điện thoại cho O với mục đích muốn được gặp nhau để nói chuyện nhưng O từ chối, lúc này C vẫn gọi điện thoại nhiều lần cho O. Vì sợ C đến nhà gây sự nên O gọi điện cho em ruột là Ma Văn H đến nhà mình. Sau khi nghe điện thoại, H cùng với Lương Văn N đi bộ đến nhà O. Khi H và N đến nhà của O thì thấy Ma Văn H1 cũng đang có mặt tại đây. Lúc này, C tiếp tục gọi điện đòi gặp nên O mở máy bật loa ngoài cho tất cả cùng nghe. Sau khi tắt máy điện thoại, H nói để đi gặp C hoặc bố mẹ của C nói chuyện khuyên bảo C về nhà, đừng đến nhà làm phiền O nữa. H đi ra khỏi nhà O để tìm gặp C nói chuyện thì N đi theo sau. Trên đường đi, H nhìn thấy C đang đi bộ về phía mình nên H và C đứng lại nói chuyện với nhau, thì bất ngờ C rút 01 con dao rựa dài 48,2cm, lưỡi bằng kim loại dài 33,2cm, cán bằng gỗ dài 15cm từ trong người ra chém 02 nhát vào người h, C chém nhát thứ nhất h né được, C tiếp tục chém nhát thứ hai trúng vào ngón áp út bàn tay trái của h làm con dao trên tay C rơi xuống lề đường, C chạy đến vị trí con dao rơi để nhặt dao thì h lao vào ôm, vật C xuống lề đường để C không tiếp tục nhặt dao chém mình. Thấy C dùng dao chém h và lúc này h với C đang ôm vật nhau dưới nền đường nên N chạy lại dùng tay, chân đấm, đá vào người C, sau đó N nhặt lấy con dao mà C dùng chém h bị rơi trước đó chém liên tiếp 08 nhát vào người C thì Ma Văn H1 chạy đến can ngăn, đưa C đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1158/TgT-TTPY ngày 03/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận thương tích của Nguyễn Văn C:

- Vết thương để lại hai sẹo nằm chéo vùng 1/3 ngoài trán phải, theo thứ tự từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, bờ phẳng gọn: Sẹo thứ nhất kích thước 1,5cm x 0,1cm: 3%; Sẹo thứ hai kích thước 1,5cm x 0,2cm: 3%.

- Vết thương để lại hai sẹo vùng 1/3 ngoài trán trái, theo thứ tự từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, bờ phẳng gọn: Sẹo thứ nhất kích thước 1,5cm x 0,2cm: 3%; Sẹo thứ hai kích thước 1cm x 0,2cm: 3%.

- Vết thương để lại sẹo nông mờ nằm chéo vùng góc mũi, bờ phẳng gọn, kích thước 1cm x 0,1cm: 3%.

- Vết thương để lại sẹo nằm ngang mặt trước trên vai trái bờ phẳng gọn, kích thước 8cm x 0,2cm: 2%.

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải, bờ phẳng gọn, kích thước 2,5cm x 0,2cm: 1%.

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo, kích thước 3cm x 0,2cm: 1%.

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt trước gối trái, bờ phẳng gọn, kích thước 9,5cm x 0,2cm: 2%.

- Đứt gân bánh chè gối trái đã mổ khâu kết quả ổn định: 8%.

- Mẻ xương chày cẳng chân trái: 2%.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 27%.

Vật tác động: Vật sắc và vật tày có cạnh.

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương để lại hai sẹo nằm chéo vùng 1/3 ngoài trán phải, vết thương để lại sẹo nông mờ nằm chéo vùng góc mũi, vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải là do tác động trực tiếp của vật sắc hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái; Vết thương để lại hai sẹo vùng 1/3 ngoài trán trái, vết thương để lại sẹo nằm ngang mặt trước trên vai trái, vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt trước gối trái, đứt gân bánh chè gối trái, mẻ xương chày cẳng chân trái là do tác động trực tiếp của vật sắc hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải; Vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo là do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

Về vật chứng vụ án: Ngày 21/10/2021, Lương Văn N giao nộp cho Công an xã Đăk Liêng, huyện Lăk: 01 con dao rựa dài 48,2cm, trong đó cán dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại dài 33,2cm, mũi dao cong là hung khí gây án của bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk quyết định.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn N phạm tội “Giết người”.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, Điều 54; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn N 11 (Mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 06/5/2022.

Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong hạn luật định bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

\* Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 23 giờ ngày 20/10/2021, tại tỉnh Đắk Lắk, khi thấy Nguyễn Văn C sử dụng dao chém Ma Văn h, sau đó h với C đang ôm vật nhau dưới nền đường thì Lương Văn N đã dùng tay, chân đâm đá vào người Nguyễn Văn C. Sau đó N nhặt lấy con dao dài 48,2cm (cán bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại dài 33,2cm, mũi dao cong) của C dùng để chém h bị rơi ra trước đó chém liên tiếp 08 nhát vào vùng đầu, mặt, vai, tay, chân của Nguyễn Văn C. Hậu quả Nguyễn Văn C bị tổn thương cơ thể 27%.

Tuy người bị hại bị tổn thương cơ thể 27%, nhưng hành vi của bị cáo dùng 01 con dao rựa dài 48,2cm, trong đó cán dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại dài 33,2cm, mũi dao cong để chém liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, mặt của nạn nhân là phần trọng yếu của cơ thể con người sẽ có khả năng dẫn đến chết người, thể hiện tính chất côn đồ và ý chí mong muốn phạm tội của bị cáo, người bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lương Văn N về tội “Giết người” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại và gây mất trật tự trị an chung tại địa phương. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có xem xét áp dụng trường hợp phạm tội chưa đạt, áp dụng và xử phạt bị cáo mức án 11 năm tù là thoả đáng. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới cho bị cáo được hưởng do vậy đơn kháng cáo của bị cáo không có căn cứ được chấp nhận.

[3]. Về án phí phúc thẩm:

Bị cáo Lương Văn N là hộ nghèo sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên HĐXX miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lương Văn N. Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 103/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Toà án nhân dân Tỉnh Đắk Lắk.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn N phạm tội “Giết người”.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, Điều 54; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn N 11 (Mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 06/5/2022.

[3]. Về án phí:

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Lương Văn N.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

### **Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Mai Xuân Thành**